

Số: /KH-UBND

Hà Bắc, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 331/KH-UBND ngày 27/8/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 14/7/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn xã Hà Bắc

Thực hiện Kế hoạch số 331/KH-UBND ngày 27/8/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 14/7/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Ủy ban nhân dân xã Hà Bắc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và tổ chức thực hiện đồng bộ, thực chất Chỉ thị số 16-CT/TU và Kế hoạch số 331/KH-UBND; xác định quản lý, phân loại chất thải rắn sinh hoạt (CTRSR) tại nguồn là nhiệm vụ thường xuyên của chính quyền, các cơ quan, đơn vị, thôn và toàn thể Nhân dân trên địa bàn xã.

- Thiết lập quy trình liên thông từ phân loại tại nguồn đến lưu chứa, thu gom, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế và xử lý; giải quyết các điểm nghẽn về lịch thu gom, điểm tập kết, phương tiện, dữ liệu, ý thức chấp hành và tình trạng đổ, xả rác không đúng quy định.

- Nâng cao tỷ lệ chất thải được tái sử dụng, tái chế và xử lý hữu cơ, giảm khối lượng chất thải phải xử lý cuối cùng; cải thiện cảnh quan, vệ sinh môi trường, chất lượng sống và sự hài lòng của Nhân dân.

2. Yêu cầu

- Thực hiện nguyên tắc “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền; gắn kết quả với trách nhiệm người đứng đầu.

- Việc phân loại phải đồng bộ với khả năng lưu chứa, thu gom, vận chuyển và đầu ra sau phân loại; không tổ chức mở rộng hình thức phân loại khi chưa xác định được phương án thu gom và nơi tiếp nhận phù hợp đối với từng nhóm chất thải.

- Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phải gương mẫu thực hiện; lấy hộ gia đình, cơ quan, trường học, cơ sở y tế, chợ và các thôn làm địa bàn tổ chức vận động, hướng dẫn.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, công khai lịch thu gom, tiếp nhận và xử lý phản ánh; việc xử lý vi phạm phải đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, không làm hình thức, không gây bức xúc hoặc phát sinh khiếu kiện.

- Huy động nguồn lực hợp pháp, tiết kiệm, hiệu quả; không đặt ra khoản đóng góp bắt buộc trái quy định; mọi nguồn xã hội hóa phải tự nguyện, công khai, minh bạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Từng bước thiết lập và vận hành đồng bộ hệ thống phân loại CTRSH tại nguồn trên địa bàn xã; bảo đảm chất thải sau phân loại được thu gom, vận chuyển, tiếp nhận và xử lý phù hợp; nâng cao tỷ lệ tái sử dụng, tái chế, xử lý hữu cơ; giảm dần chôn lấp trực tiếp và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về môi trường.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Năm 2026

- Trước ngày 31/10/2026: hoàn thành rà soát nguồn phát sinh CTRSH, khối lượng ước tính, điểm tập kết, phương tiện, đơn vị thu gom - vận chuyển, các bãi rác nhỏ lẻ; ban hành và công khai thời gian, địa điểm, tần suất, tuyến thu gom trên toàn địa bàn.

- Hoàn thiện phương án tổ chức phân loại, lưu chứa, chuyển giao và thu gom phù hợp thực tế; tại khu vực triển khai thu gom riêng phải bảo đảm chất thải đã phân loại không bị trộn lẫn trong quá trình thu gom, vận chuyển.

- Trước ngày 31/12/2026: hoàn thành bộ số liệu nền năm 2026; phần đầu tỷ lệ chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế, chất thải thực phẩm, hữu cơ được phân loại tại nguồn trên địa bàn xã đạt 34%.

- Tổ chức đợt cao điểm kiểm tra, xử lý các điểm đổ rác tự phát, hành vi đổ, xả, tập kết CTRSH không đúng địa điểm, thời gian; rà soát các vị trí cần bổ sung hoặc khai thác camera phục vụ giám sát.

b) Đến hết năm 2027

- 100% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, trường học, cơ sở y tế, chợ và các cơ sở thuộc phạm vi quản lý của xã tổ chức phân loại CTRSH tại nguồn theo điều kiện hạ tầng và phương án thu gom đã được xác lập.

- Tại các khu vực đủ điều kiện, tổ chức thu gom riêng tối thiểu chất thải thực phẩm và chất thải sinh hoạt khác.

c) Giai đoạn 2027 - 2030

- Tỷ lệ chất thải được tái sử dụng, tái chế, làm phân hữu cơ hoặc sử dụng phù hợp khác tăng bình quân tối thiểu 2%/năm so với năm trước.

- Đến năm 2030: 100% CTRSH trên địa bàn được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; 100% điểm tập kết sử dụng lâu dài có khu vực lưu giữ phù hợp các nhóm chất thải; thực hiện lộ trình dừng tiếp nhận, đóng cửa, cải tạo/phục hồi các bãi rác nhỏ lẻ khi có năng lực xử lý thay thế và theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, quán triệt, tạo chuyển biến về nhận thức và hành động

- Tổ chức quán triệt Chỉ thị số 16-CT/TU, Kế hoạch số 331/KH-UBND và Kế hoạch này tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình và Nhân dân.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử, mạng xã hội, hội nghị thôn, sinh hoạt đoàn thể, trường học; nội dung phải ngắn gọn, trực quan, hướng dẫn được cách phân loại, lưu chứa và chuyển giao.

- Phòng Văn hóa - Xã hội định hướng nội dung tuyên truyền; Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã Hà Bắc thực hiện nhiệm vụ thông tin cơ sở theo chức năng được giao, trực tiếp sản xuất chương trình phát thanh, tin, bài, ảnh, video clip, đồ họa thông tin và các hình thức phù hợp khác; quản lý, vận hành trang thiết bị thông tin cơ sở để phổ biến, hướng dẫn phân loại CTRSH đến người dân. Nội dung tuyên truyền phải ngắn gọn, trực quan, dễ thực hiện, gắn với lịch, tuyến, điểm thu gom thực tế.

- Phát huy vai trò nòng cốt của Ban công tác Mặt trận, các chi hội đoàn thể, tổ tự quản và người có uy tín; nhân rộng mô hình làm tốt, kịp thời nhắc nhở các trường hợp chưa thực hiện.

2. Rà soát hiện trạng, thiết lập dữ liệu nền và phương án tổ chức thực hiện

- Rà soát, lập danh mục nguồn phát sinh CTRSH theo nhóm: hộ gia đình; cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp; trường học; cơ sở y tế; chợ, cơ sở kinh doanh dịch vụ; khu vực công cộng và các nguồn phát sinh khác.

- Thống kê khối lượng CTRSH phát sinh; hiện trạng điểm tập kết, bãi rác nhỏ lẻ, phương tiện, nhân lực, đơn vị thu gom - vận chuyển; xác định các khu vực giáp ranh, ven đường, ven sông, khu vực vắng người thường phát sinh đồ rác trái quy định.

- Xây dựng sơ đồ/bản đồ tuyến, điểm thu gom; xác định rõ phương án tiếp nhận, thu gom, vận chuyển và đầu ra đối với từng nhóm chất thải trước khi triển khai hoặc mở rộng phân loại.

- Thực hiện bộ chỉ số theo dõi, đánh giá; Chủ tịch UBND xã chịu trách nhiệm về tính chính xác, thống nhất và khả năng đối soát của số liệu báo cáo.

3. Tổ chức phân loại CTRSH tại nguồn

- Tổ chức phân loại theo quy định pháp luật hiện hành và hướng dẫn chuyên môn của Sở Nông nghiệp và Môi trường; bảo đảm thống nhất về nhận diện nhóm chất thải, phương thức lưu chứa và chuyển giao.

- Ưu tiên triển khai tại trụ sở cơ quan xã, các đơn vị sự nghiệp, trường học, Trạm Y tế, chợ và một số thôn/khu dân cư có đủ điều kiện thu gom riêng; sau đánh giá hiệu quả mới mở rộng.

- Khuyến khích hộ gia đình giảm phát sinh rác, tái sử dụng, chuyển giao chất thải có khả năng tái chế cho tổ chức/cá nhân có nhu cầu; áp dụng biện pháp xử lý chất thải thực

phẩm, hữu cơ phù hợp điều kiện hộ gia đình, khu dân cư nhưng phải bảo đảm vệ sinh môi trường.

4. Tổ chức thu gom, vận chuyển và quản lý điểm tập kết

- UBND xã phối hợp đơn vị cung ứng dịch vụ thống nhất và công khai lịch, tuyến, tần suất, địa điểm thu gom; cập nhật ngay khi có thay đổi.
- Rà soát phương tiện, thùng chứa, điểm tập kết; ưu tiên cải tạo các điểm không bảo đảm vệ sinh, bổ sung khu vực lưu giữ phù hợp với nhóm chất thải đã phân loại.
- Trường hợp cần điều chỉnh phương án cung ứng dịch vụ, hợp đồng/đặt hàng để tổ chức thu gom riêng, phải căn cứ khối lượng thực tế, định mức/đơn giá được cấp có thẩm quyền ban hành, khả năng cân đối ngân sách và quy định về ngân sách, giá, đấu thầu.
- Đơn vị thu gom, vận chuyển phải thực hiện đúng lịch, tuyến, tần suất; không trộn lẫn chất thải đã được phân loại tại khu vực đã công bố thu gom riêng; cung cấp số liệu phục vụ đối soát.

5. Quản lý bãi rác nhỏ lẻ, điểm tồn lưu và chất thải hữu cơ

- Rà soát toàn bộ bãi rác nhỏ lẻ, điểm tập kết tự phát; đánh giá mức độ quá tải, nguy cơ ô nhiễm, nhu cầu cải tạo và đề xuất thứ tự ưu tiên xử lý.
- Xây dựng lộ trình cải tạo, nâng cấp, dừng tiếp nhận, đóng cửa/phục hồi môi trường đối với các bãi rác không còn phù hợp, bảo đảm có phương án tiếp nhận và năng lực xử lý thay thế trước khi đóng cửa.
- Nghiên cứu bố trí khu vực hoặc mô hình xử lý chất thải hữu cơ sau phân loại phù hợp, bảo đảm vệ sinh, không phát sinh ô nhiễm thứ cấp.
- Đối với chất thải thực phẩm, chất thải hữu cơ và phụ phẩm nông nghiệp có khả năng tận dụng cho sản xuất, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã Hà Bắc (nhiệm vụ khuyến nông) phối hợp Phòng Kinh tế tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật và xây dựng mô hình tái sử dụng/xử lý phù hợp khi có chương trình, hướng dẫn chuyên môn; bảo đảm vệ sinh môi trường và không phát sinh ô nhiễm thứ cấp.

6. Kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm và tiếp nhận phản ánh

- Tổ chức kiểm tra thường xuyên và cao điểm đối với hành vi đổ, xả, tập kết CTRSH không đúng địa điểm, thời gian; hoạt động thu gom, vận chuyển không đúng tuyến, lịch trình, để rơi vãi; các điểm tập kết, bãi rác tự phát và trường hợp tái phạm.
- Rà soát khu vực cần giám sát bằng camera; khai thác, chia sẻ dữ liệu camera hợp pháp phục vụ xác minh, xử lý vi phạm, đồng thời kết hợp yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự.
- Tiếp nhận, phân loại và xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị về vệ sinh môi trường; phản đầu 100% phản ánh thuộc thẩm quyền được xử lý hoặc trả lời đúng hạn.
- Việc lập hồ sơ và xử lý vi phạm phải do người có thẩm quyền thực hiện, bảo đảm đúng căn cứ, trình tự, thủ tục; trưởng thôn và các tổ chức đoàn thể thực hiện tuyên truyền, phát hiện, phản ánh, không tự áp dụng biện pháp xử phạt.

7. Kinh phí và huy động nguồn lực

- Ưu tiên bố trí trong dự toán ngân sách xã theo phân cấp, khả năng cân đối và nhiệm vụ được giao; lồng ghép với các chương trình, dự án, nhiệm vụ bảo vệ môi trường, chỉnh trang nông thôn và chuyển đổi số.

- Huy động nguồn tài trợ, xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác; bảo đảm tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng quy định, không làm phát sinh nghĩa vụ đóng góp trái pháp luật đối với Nhân dân.

8. Theo dõi, đánh giá, thi đua và chế độ báo cáo

- Theo dõi các chỉ số: tỷ lệ hộ được hướng dẫn, tỷ lệ hộ tham gia, tỷ lệ phân loại đúng, khối lượng CTRSH phát sinh, tỷ lệ tái sử dụng - tái chế - xử lý hữu cơ, tỷ lệ thu gom riêng, hiện trạng điểm tập kết/phương tiện, phản ánh, vi phạm, chi phí bình quân và mức độ hài lòng của người dân.

- Chỉ lồng ghép kết quả thực hiện vào thi đua, khen thưởng, danh hiệu văn hóa khi có tiêu chí, trình tự, thẩm quyền và hướng dẫn áp dụng phù hợp; không tự đặt thêm điều kiện ngoài quy định.

- Các cơ quan, đơn vị báo cáo tiến độ về Phòng Kinh tế trước ngày 20 của tháng cuối quý; Phòng Kinh tế tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 25 của tháng cuối quý; báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp, dự toán được giao và khả năng cân đối ngân sách xã.

2. Nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Nguồn tài trợ, xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

4. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí phải đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả; không thực hiện nhiệm vụ đầu tư, mua sắm, đặt hàng vượt thẩm quyền hoặc khi chưa bảo đảm nguồn kinh phí.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch UBND xã

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND thành phố về kết quả tổ chức thực hiện Kế hoạch trên địa bàn xã, nhất là tiến độ hoàn thành các mốc 31/10/2026, 31/12/2026 và tính chính xác của số liệu.

- Định kỳ nghe báo cáo tiến độ; chỉ đạo xử lý kịp thời các điểm nghẽn về thu gom, vận chuyển, điểm tập kết, kinh phí, vi phạm và phản ánh của Nhân dân.

2. Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách lĩnh vực kinh tế

Trực tiếp chỉ đạo triển khai; duy trì giao ban tiến độ khi cần thiết; kiểm tra hiện trường các điểm tập kết, bãi rác, tuyến thu gom; chỉ đạo Phòng Kinh tế và các đơn vị liên quan thực hiện đúng đường găng tại Phụ lục I.

3. Phòng Kinh tế

- Là cơ quan thường trực, đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp, xây dựng dữ liệu nền và báo cáo.

- Chủ trì rà soát nguồn phát sinh, điểm tập kết, phương tiện, đơn vị dịch vụ, bãi rác nhỏ lẻ; tham mưu phương án thu gom, tuyến, lịch, tần suất; tham mưu nhu cầu đầu tư, kinh phí và xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

- Chủ trì làm việc với đơn vị thu gom, vận chuyển để bảo đảm phương án phân loại có đầu ra và không trộn lẫn chất thải đã phân loại ở khu vực thu gom riêng.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì tham mưu, định hướng nội dung thông tin, tuyên truyền; phối hợp kiểm tra việc tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở và nền tảng số; hướng dẫn, phối hợp với Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công, trường học, các thôn tổ chức truyền thông; tham mưu lồng ghép tiêu chí thi đua, danh hiệu văn hóa khi có đủ căn cứ, đúng tiêu chí, trình tự và thẩm quyền.

5. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp theo dõi chương trình công tác, đôn đốc nhiệm vụ được Chủ tịch UBND xã giao; công khai Kế hoạch, lịch, tuyến thu gom và thông tin cần thiết trên các kênh thông tin của xã; tổng hợp nội dung phục vụ các phiên họp, giao ban của UBND xã.

6. Công an xã

Chủ động nắm tình hình; phối hợp kiểm tra, phát hiện, xác minh, xử lý hoặc kiến nghị xử lý hành vi vi phạm liên quan đến đồ, tập kết, vận chuyển CTRSH; khai thác dữ liệu camera và nguồn dữ liệu hợp pháp phục vụ phòng ngừa, xác minh, xử lý vi phạm, gắn với bảo đảm an ninh, trật tự.

7. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã Hà Bắc

Thực hiện nhiệm vụ thông tin cơ sở theo chức năng được giao: sản xuất chương trình phát thanh, tin, bài, ảnh, video clip, đồ họa thông tin và các hình thức phù hợp khác; quản lý, vận hành trang thiết bị kỹ thuật để tuyên truyền, hướng dẫn người dân phân loại CTRSH tại nguồn. Trong phạm vi nhiệm vụ khuyến nông, phối hợp Phòng Kinh tế tổ chức tuyên truyền, tập huấn, xây dựng mô hình tận dụng, tái sử dụng chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp phục vụ sản xuất khi có hướng dẫn chuyên môn. Theo hồ sơ tổ chức lại hiện có, Trung tâm chưa được xác định là đơn vị trực tiếp cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH; Kế hoạch này không giao Trung tâm thực hiện thường xuyên các công việc đó. Trường hợp cần giao thực hiện phải rà soát căn cứ pháp lý, hình thức giao nhiệm vụ/đặt hàng và điều kiện thực hiện trước khi quyết định.

8. Đơn vị thu gom, vận chuyển CTRSH

Thực hiện theo hợp đồng, đặt hàng hoặc văn bản giao nhiệm vụ hợp pháp; chuẩn bị phương tiện, thiết bị phù hợp từng nhóm chất thải; thực hiện đúng lịch, tuyến, tần suất; không trộn lẫn chất thải đã phân loại tại khu vực đã công bố thu gom riêng; cung cấp số liệu khối lượng, kết quả tiếp nhận, vận chuyển để UBND xã đối soát; phối hợp tuyên truyền,

hướng dẫn và thông báo kịp thời trường hợp không phân loại hoặc chuyển giao không đúng quy định.

9. Các trường học trên địa bàn

Tổ chức phân loại CTRSH tại nguồn phù hợp điều kiện nhà trường; lồng ghép kiến thức, kỹ năng phân loại, giảm rác thải vào hoạt động giáo dục, trải nghiệm; xây dựng môi trường trường học xanh, sạch, giảm rác thải.

10. Trạm Y tế xã

Tổ chức phân loại CTRSH tại nguồn trong phạm vi cơ sở; bảo đảm CTRSH được quản lý tách biệt với chất thải y tế và các loại chất thải chuyên ngành khác theo quy định; phối hợp tuyên truyền vệ sinh môi trường, sức khỏe cộng đồng.

11. Trưởng thôn

Tổ chức tuyên truyền đến từng hộ; phối hợp rà soát nguồn phát sinh, điểm tập kết, lịch thu gom; vận động Nhân dân thực hiện phân loại, chuyển giao đúng lịch, đúng điểm; kịp thời phản ánh điểm tồn đọng, đổ rác tự phát, trường hợp tái phạm và khó khăn, vướng mắc về UBND xã.

12. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Tăng cường tuyên truyền, vận động, giám sát cộng đồng; xây dựng, nhân rộng mô hình khu dân cư thực hiện tốt phân loại CTRSH tại nguồn; phản ánh kịp thời ý kiến của Nhân dân, phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh từ cơ sở.

13. Các cơ quan, đơn vị, cơ sở sản xuất kinh doanh và hộ gia đình

Thực hiện phân loại, lưu chứa, chuyển giao CTRSH theo hướng dẫn; chấp hành lịch, tuyến, điểm thu gom; giảm phát sinh rác thải, tăng tái sử dụng, tái chế; phối hợp cung cấp thông tin, phản ánh và chấp hành yêu cầu kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, thôn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo UBND xã (qua Phòng Kinh tế) để xem xét, giải quyết hoặc tổng hợp báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (b/c);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã và các tổ chức CT-XH;
- Các phòng, cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các thôn;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Anh Tuấn

PHỤ LỤC I
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ, ĐƯỜNG GẰNG TIẾN ĐỘ TRỌNG TÂM NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 331/KH-UBND ngày 27/8/2026 của UBND thành phố)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn	Sản phẩm/Kết quả	Trách nhiệm, chỉ tiêu kiểm tra
1	Ban hành Kế hoạch của UBND xã; quán triệt nhiệm vụ đến các cơ quan, đơn vị, thôn.	UBND xã	Phòng Kinh tế, các cơ quan liên quan	Trước 10/9/2026	Kế hoạch; thông báo triển khai	Chủ tịch UBND xã chịu trách nhiệm tiến độ.
2	Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn nhận diện, phân loại, lưu chứa và chuyển giao CTRSH.	Phòng VH-XH	Trung tâm DVSNC, Phòng Kinh tế, MTTQ, đoàn thể, trường học, thôn	Từ 10/9/2026 và thường xuyên	Chương trình phát thanh; tin/bài/ảnh/video; tài liệu trực quan; hội nghị thôn	100% thôn, cơ quan, đơn vị được tiếp cận nội dung hướng dẫn.
3	Rà soát nguồn phát sinh, khối lượng ước tính, hiện trạng dịch vụ, điểm tập kết, bãi rác nhỏ lẻ, phương tiện.	Phòng Kinh tế	Đơn vị thu gom, vận chuyển CTRSH; các thôn	Trước 20/9/2026	Danh mục, bộ số liệu sơ bộ	Không trùng lặp; có xác nhận, đối soát.
4	Lập sơ đồ/bản đồ tuyến, điểm thu gom; phân loại điểm đạt/chưa đạt và xác định nhu cầu cải tạo.	Phòng Kinh tế	Đơn vị thu gom, thôn	Trước 25/9/2026	Sơ đồ tuyến; danh mục điểm thu gom, điểm tập kết	100% tuyến, điểm hiện hữu được rà soát.

5	Làm việc với đơn vị thu gom để thống nhất phương án thu gom, vận chuyển và đầu ra cho từng nhóm chất thải; xác định khu vực đủ điều kiện thu gom riêng.	Phòng Kinh tế	Đơn vị thu gom, vận chuyển CTRSH	Trước 30/9/2026	Biên bản làm việc; phương án kỹ thuật/dịch vụ	Không mở rộng phân loại khi chưa xác định đầu ra.
6	Công khai thời gian, địa điểm, tần suất, tuyến thu gom; cơ chế tiếp nhận phản ánh.	UBND xã	Phòng Kinh tế, VP HUBND&UBND, đơn vị thu gom	Trước 05/10/2026; cập nhật khi thay đổi	Thông báo, niêm yết, dữ liệu công khai	100% địa bàn được công khai; phản ánh được tiếp nhận.
7	Tổ chức phân loại tại trụ sở xã, đơn vị sự nghiệp, trường học, Trạm Y tế, chợ và khu dân cư đủ điều kiện.	Phòng Kinh tế	Phòng VH-XH, Trung tâm DVSNC, trường học, Trạm Y tế, đơn vị thu gom, thôn	Từ 05/10/2026	Mô hình vận hành; ảnh, biên bản, số liệu	Chỉ triển khai nơi bảo đảm thu gom, lưu chứa và đầu ra phù hợp.
8	Rà soát, đề xuất cải tạo điểm tập kết, bổ sung thùng chứa/phương tiện; lập nhu cầu kinh phí.	Phòng Kinh tế	Đơn vị thu gom, vận chuyển CTRSH; các cơ quan, bộ phận liên quan	Trước 15/10/2026	Danh mục nhu cầu, dự toán/đề xuất	Đúng phân cấp, dự toán và khả năng cân đối.
9	Rà soát điểm đổ rác tự phát, điểm nóng; xác định vị trí cần camera; tổ chức đợt kiểm tra cao điểm.	Công an xã, Phòng Kinh tế	Thôn, đơn vị dịch vụ	Trước 20/10/2026 và thường xuyên	Danh sách điểm nóng; biên bản kiểm tra; hồ sơ xử lý	Xử lý đúng thẩm quyền, trình tự; theo dõi tái phạm.

10	Tự kiểm tra toàn bộ yêu cầu của thành phố trước mốc 31/10; khắc phục nội dung còn thiếu.	Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách kinh tế	Phòng Kinh tế và các đơn vị	Trước 25/10/2026	Biên bản tự kiểm tra; danh sách việc còn tồn	Không để nhiệm vụ chậm sang sau 31/10 nếu thuộc thẩm quyền xã.
11	Hoàn thành đầy đủ yêu cầu năm 2026 theo mốc 31/10 của thành phố.	UBND xã	Các cơ quan, đơn vị, thôn	31/10/2026	Kế hoạch/phương án; công khai lịch tuyến; rà soát hoàn chỉnh	Chủ tịch UBND xã chịu trách nhiệm.
12	Hoàn thành bộ số liệu nền năm 2026; đánh giá tỷ lệ tái sử dụng, tái chế, xử lý hữu cơ.	Phòng Kinh tế	Đơn vị thu gom, thôn, cơ quan/đơn vị	Trước 15/12/2026	Bộ số liệu nền; bảng đối soát	Số liệu chính xác, có căn cứ kiểm tra.
13	Phấn đấu đạt chỉ tiêu 34% chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế, thực phẩm, hữu cơ được phân loại tại nguồn.	UBND xã	Cả hệ thống chính trị, đơn vị dịch vụ, Nhân dân	31/12/2026	Kết quả đánh giá năm 2026	Chỉ tiêu riêng của xã Hà Bắc theo Kế hoạch thành phố.
14	Báo cáo định kỳ và đột xuất.	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị, thôn	Đơn vị gửi trước ngày 20 tháng cuối quý; xã báo cáo trước ngày 25	Báo cáo quý/năm	Nêu rõ hoàn thành, chậm tiến độ, nguyên nhân, trách nhiệm.

PHỤ LỤC II
BỘ CHỈ SỐ THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN
(Áp dụng trên địa bàn xã Hà Bắc)

TT	Chỉ số	Đơn vị tính	Yêu cầu/mục tiêu	Đầu mối tổng hợp	Nguồn số liệu/ghi chú
1	Tỷ lệ nhiệm vụ, kế hoạch/phương án hoàn thành đúng hạn	% nhiệm vụ	100% nhiệm vụ thuộc thẩm quyền xã	Phòng Kinh tế	Theo Phụ lục I và văn bản giao việc
2	Tỷ lệ hộ gia đình được tiếp cận hướng dẫn phân loại	% hộ	Xác lập số nền 2026; tăng hằng năm	Phòng Kinh tế	Báo cáo thôn, tài liệu tuyên truyền
3	Tỷ lệ hộ tham gia phân loại	% hộ khảo sát	Theo địa bàn/khu vực triển khai	Phòng Kinh tế	Khảo sát, kiểm tra thực tế
4	Tỷ lệ phân loại đúng	% mẫu kiểm tra	Tăng dần qua từng đợt kiểm tra	Phòng Kinh tế	Mẫu kiểm tra tại hộ/cơ quan
5	Khối lượng CTRSH phát sinh	Tấn/ngày	Theo số liệu cân hoặc ước tính được xác nhận	Phòng Kinh tế	Đơn vị thu gom và nguồn phát sinh
6	Khối lượng/tỷ lệ chất thải tái sử dụng, tái chế, xử lý hữu cơ	Tấn/ngày và %	Năm 2026 phấn đấu đạt 34%; giai đoạn 2027-2030 tăng tối thiểu 2%/năm	Phòng Kinh tế	Đối soát với đơn vị thu gom, cơ sở tiếp nhận

7	Tỷ lệ chất thải sau phân loại được thu gom riêng, không bị trộn lẫn	% khối lượng	Theo phạm vi đã công bố thu gom riêng	Phòng Kinh tế	Kiểm tra thực tế, báo cáo đơn vị dịch vụ
8	Tỷ lệ điểm tập kết đáp ứng yêu cầu	% điểm	100% điểm sử dụng lâu dài đáp ứng yêu cầu đến 2030	Phòng Kinh tế	Danh mục kiểm kê điểm tập kết
9	Tỷ lệ phương tiện đáp ứng yêu cầu lưu chứa riêng	% phương tiện	Theo lộ trình đầu tư/điều chỉnh dịch vụ	Phòng Kinh tế	Đơn vị dịch vụ, kiểm tra hiện trường
10	Số bãi rác nhỏ lẻ dừng tiếp nhận/đóng cửa/phục hồi	Số bãi	Theo lộ trình được phê duyệt	Phòng Kinh tế	Hồ sơ, quyết định/phương án được duyệt
11	Tỷ lệ phản ánh được tiếp nhận, xử lý đúng hạn	% phản ánh	100% phản ánh thuộc thẩm quyền	VP HĐND&UBND/Phòng Kinh tế	Sổ tiếp nhận, hệ thống phản ánh
12	Số vụ vi phạm được phát hiện, xử lý	Vụ việc	Theo báo cáo định kỳ; theo dõi tái phạm	Công an xã/Phòng Kinh tế	Biên bản, quyết định, hồ sơ xử lý
13	Chi phí thu gom, vận chuyển, xử lý bình quân	Đồng/tấn	Theo hợp đồng/đặt hàng và quyết toán	Đầu mối tài chính/Phòng Kinh tế	Hợp đồng, chứng từ, quyết toán
14	Mức độ hài lòng của người dân	% hài lòng	Khảo sát hằng năm tại địa bàn triển khai	Phòng VH-XH/Phòng Kinh tế	Phiếu/khảo sát phù hợp, phản ánh người dân

